

Phụ lục II

**DANH MỤC VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA LĨNH VỰC KHOÁNG SẢN
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP
VÀ MÔI TRƯỜNG, UBND CẤP XÃ TỈNH LẠNG SƠN**

*(Kèm theo Quyết định số 1958 /QĐ-UBND ngày 04 / 9/2025 của
Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)*

Phần I

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC XÂY
DỰNG QUY TRÌNH NỘI BỘ THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA (03 TTHC)**

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (01 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
1	Quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (02 TTHC)

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
1	Cấp giấy xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản	
2	Quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản	

Phần II

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA

CÁC CỤM TỪ VIẾT TẮT

- Công chức một cửa: CCMC
- Trung tâm Phục vụ hành chính công: TTPVHCC
- Nông nghiệp và Môi trường: NN&MT;
- Phòng Quản lý Môi trường và Khoáng sản: PQLMT&KS;
- Ủy ban nhân dân: UBND
- Phòng Kinh tế thuộc Ủy ban nhân dân xã; Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thuộc Ủy ban nhân dân phường: Phòng Kinh tế cấp xã.

- Tổ chức quy định tại khoản 1 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản:

"1. Tổ chức, cá nhân quy định tại Điều 53 của Luật Địa chất và Khoáng sản gồm: 1. Tổ chức đăng ký kinh doanh ngành, nghề khai thác khoáng sản được xem xét cấp giấy phép khai thác khoáng sản bao gồm:

- a) Doanh nghiệp được thành lập theo Luật Doanh nghiệp;*
- b) Hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã được thành lập theo Luật Hợp tác xã.*

2. Cá nhân hoặc các thành viên hộ gia đình đăng ký thành lập hộ kinh doanh có đăng ký kinh doanh ngành, nghề khai thác khoáng sản được xem xét cấp giấy phép khai thác khoáng sản nhóm III".

- Tổ chức quy định tại khoản 2 Điều 72 của Luật Địa chất và khoáng sản:

"2. Tổ chức được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền chấp thuận, lựa chọn là nhà thầu thi công trong các trường hợp sau đây:

a) Thi công dự án quan trọng quốc gia, dự án đầu tư công khẩn cấp, công trình, hạng mục công trình thuộc chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định của pháp luật về đầu tư công;

b) Thực hiện biện pháp huy động khẩn cấp để kịp thời ứng phó với tình huống khẩn cấp về thiên tai, thi công công trình phòng, chống thiên tai theo quy định của pháp luật về phòng, chống thiên tai".

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (01 TTHC)

1. Quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 90 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ nếu đủ điều kiện ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo PQLMT&KS.	CCMC tại TTPVHCC	01 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn cụ thể cho tổ chức, cá nhân.		
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo PQLMT&KS	01 ngày
B3	- Kiểm tra hồ sơ: + Tổ chức thẩm định về khối lượng khoáng sản đã khai thác và còn lại và số tiền quyết toán + Tổng hợp kết quả thẩm định, dự thảo thông báo kết quả giải quyết TTHC	Chuyên viên PQLMT&KS	72 ngày
B6	Xét xét hồ sơ và văn bản xử lý	Lãnh đạo PQLMT&KS	10 ngày
B7	Xem xét ký văn thông báo kết quả giải quyết TTHC.	Lãnh đạo Sở NN&MT	05 ngày
B8	Phát hành văn bản	Văn thư Sở NN&MT	01 ngày
B9	- Thống kê và theo dõi; - Thông báo, trả kết quả	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			90 ngày

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (02 TTHC)

1. Cấp giấy xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 47 ngày làm việc (không tính thời gian tổ chức, cá nhân đăng ký thu hồi khoáng sản hoàn thiện hồ sơ trong trường hợp cơ quan tiếp nhận hồ sơ có văn bản đề nghị tổ chức, cá nhân đăng ký thu hồi khoáng sản bổ sung, hoàn thiện).

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B1	- Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ nếu đủ điều kiện ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Chuyển hồ sơ cho Phòng Kinh tế cấp xã. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn cụ thể cho tổ chức, cá nhân.	CCMC tại TTPVHCC	01 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
B3	<ul style="list-style-type: none"> - Thẩm tra hồ sơ. - Kiểm tra tọa độ, diện tích khu vực đề nghị thu hồi khoáng sản và kiểm tra tại thực địa - Thẩm định về khối lượng khoáng sản thu hồi, phương pháp thu hồi, kế hoạch thu hồi và xác định tiền cấp quyền khai thác khoáng sản - Hoàn chỉnh và trình hồ sơ cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định việc cấp giấy xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản hoặc văn bản thông báo. 	Chuyên viên Phòng Kinh tế cấp xã	36 ngày
B7	Duyệt hồ sơ, ký văn bản trình Chủ tịch UBND xã phê duyệt kết quả giải quyết TTHC hoặc văn bản thông báo.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	03 ngày
B8	Xem xét, quyết định giải quyết TTHC	Chủ tịch UBND cấp xã	05 ngày
B9	Phát hành văn bản trình; chuyển kết quả giải quyết đến CCMC tại TTPVHCC	Văn thư UBND cấp xã	01 ngày
B10	<ul style="list-style-type: none"> - Thống kê và theo dõi - Thông báo, trả kết quả 	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			47 ngày làm việc

2. Quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản

Tổng thời gian thực hiện TTHC: 90 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản hợp lệ đối với đối với các trường hợp: (1) Quyết toán theo định kỳ 5 năm một lần; (2) Quyết toán khi giấy xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản, văn bản chấp thuận, cho phép khai thác, thu hồi khoáng sản hết hiệu lực.

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ nếu đủ điều kiện ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả. Chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã. - Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì hướng dẫn cụ thể cho tổ chức, cá nhân. 	CCMC tại TTPVHCC	01 ngày
B2	Phân công xử lý hồ sơ	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	01 ngày

TT	Trình tự	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B3	Kiểm tra hồ sơ: - Tổ chức thẩm định về khối lượng khoáng sản đã khai thác và còn lại và số tiền quyết toán - Tổng hợp kết quả thẩm định, dự thảo thông báo kết quả giải quyết TTHC hoặc văn bản thông báo phải chỉnh sửa, bổ sung	Chuyên viên Phòng Kinh tế cấp xã	72 ngày
B4	- Duyệt hồ sơ, ký văn bản phê duyệt kết quả giải quyết TTHC hoặc văn bản thông báo.	Lãnh đạo Phòng Kinh tế cấp xã	10 ngày
B5	Xem xét, ký quyết định giải quyết TTHC	Chủ tịch UBND cấp xã	05 ngày
B6	Phát hành văn bản; chuyển kết quả giải quyết đến CCMC tại TTPVHCC	Văn thư UBND cấp xã	01 ngày
B7	- Thống kê và theo dõi - Thông báo, trả kết quả	CCMC tại TTPVHCC	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện			90 ngày